

Số: **39/2021/QĐST - HNGĐ**

Bắc Từ Liêm, ngày 28 tháng 01 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 04/2021/TLST - HNGĐ ngày 04/01/2021 giữa:

** Nguyên đơn:* Chị Trần Thị N, sinh năm 1973

HKTT: Số 1 ngõ 1, tổ 16 phường Nghĩa Đô, quận C, Hà Nội

** Bị đơn:* Anh Lê Hoài P, sinh năm 1968

HKTT: Số 1 ngõ 1, tổ 16 phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, Hà Nội

Nơi ở: Phòng 1408, CT1A, khu đô thị thành phố Giao Lư, phường C, Bắc Từ Liêm, Hà Nội.

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 40, quyền số 01, ngày 19/4/2000 tại UBND phường Ba Đình, thành phố T, tỉnh T.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2021 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về hôn nhân và gia đình.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Trần Thị N và anh Lê Hoài P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Anh chị có 01 con chung, cháu Lê Khắc Hà T, sinh năm 1997 (đã trưởng thành).
- *Về tài sản chung, nhà ở*: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- *Về nợ chung*: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- *Về án phí*: Chị Trần Thị N tự nguyện chịu cả 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị đã nộp theo biên lai số AB/2015/04135 ngày 04/01/2021. Chị N đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát ND quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THA dân sự quận Bắc Từ Liêm;
- UBND phường Ba Đình, TP T Hóa, T Hóa;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

Dương Thị Thu Phụng